

Số: **52**/2017/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày **30** tháng **11** năm 2017

THÔNG TƯ

**Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật
công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn**

Căn cứ Luật khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **15** tháng 01 năm 2018.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công báo, Công thông tin điện tử CP;
- Website Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, BDKH, KTTVQG, KHTC, PC. 200.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Linh Ngọc

[Handwritten signatures]

**ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG TÁC
DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**PHẦN I
QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Phạm vi điều chỉnh

Định mức kinh tế - kỹ thuật này quy định mức sử dụng lao động, thiết bị, công cụ, dụng cụ, vật liệu tiêu hao cho công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

2. Đối tượng áp dụng

Định mức này áp dụng cho các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

3. Cơ sở xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật

- Luật phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13, ngày 19 tháng 6 năm 2013;
- Luật khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2015;
- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
- Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 2 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
- Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;
- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn;
- Quyết định số 47/2011/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường;

- Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;

- Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cảnh báo, dự báo và truyền tin thiên tai;

- Thông tư số 58/2013/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác hệ thống Thông tin chuyên ngành khí tượng thủy văn phục vụ dự báo;

- Thông tư số 162/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 06 tháng 11 năm 2014 quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước;

- Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước, áp dụng Hệ số lương lao động chuyên môn nghiệp vụ;

- Thông tư liên tịch số 54/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08 tháng 12 năm 2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành dự báo khí tượng thủy văn;

- Thông tư số 06/2016/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định các loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;

- Thông tư số 32/2016/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Thông tư số 36/2016/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động của mạng lưới trạm khí tượng thủy văn;

- Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường;

- Thông tư số 41/2016/TT-BTNMT ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm;

- Thông tư số 04/2017/TT-BTNMT ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 41/2017/TT-BTNMT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo khí tượng;

- Thông tư số 42/2017/TT-BTNMT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo thủy văn;

- Quy chế, quy định, quy trình kỹ thuật - công nghệ và hướng dẫn kỹ thuật thi công và an toàn lao động hiện hành.

4. Quy định viết tắt

TT	Nội dung viết tắt	Viết tắt
1	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng II bậc 5	DBV2(5)
2	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng II bậc 4	DBV2(4)
3	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng II bậc 3	DBV2(3)
4	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng II bậc 2	DBV2(2)
5	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng II bậc 1	DBV2(1)
6	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III bậc 8	DBV3(8)
7	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III bậc 7	DBV3(7)
8	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III bậc 6	DBV3(6)
9	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III bậc 5	DBV3(5)
10	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III bậc 4	DBV3(4)
11	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III bậc 3	DBV3(3)
12	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III bậc 2	DBV3(2)
13	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III bậc 1	DBV3(1)
14	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng IV bậc 9	DBV4(9)
15	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng IV bậc 4	DBV4(4)
16	Định mức	ĐM
17	Đơn vị tính	ĐVT
18	Hải văn	HV
19	Khí tượng	KT
20	Kinh tế - kỹ thuật	KT - KT
21	Số thứ tự	TT
22	Thời hạn sử dụng dụng cụ, máy móc, thiết bị	Thời hạn (tháng)

5. Thành phần Định mức kinh tế - kỹ thuật

a) Nội dung công việc: bao gồm các thao tác chính, thao tác phụ để thực hiện bước công việc.

b) Định biên lao động: bao gồm số lượng, cơ cấu thành phần, chức danh nghề nghiệp của lao động được tổ chức để thực hiện từng bước công việc cụ thể căn cứ vào tính chất, mức độ phức tạp, yêu cầu về chuyên môn của từng nhóm công việc chính.

c) Định mức lao động: là thời gian lao động trực tiếp cần thiết để sản xuất ra một bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, đơn vị tính là công/bản tin. Một công làm việc tính là 08 giờ.

d) Định mức sử dụng thiết bị, dụng cụ và vật liệu.

- Định mức sử dụng thiết bị và dụng cụ: là thời gian sử dụng thiết bị và dụng cụ cần thiết để sản xuất ra một bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; đơn vị tính là thiết bị/bản tin; dụng cụ/bản tin; thời hạn sử dụng thiết bị, dụng cụ: đơn vị là tháng;

- Định mức sử dụng vật liệu: là số lượng vật liệu cần thiết để sản xuất ra một bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; đơn vị tính theo đơn vị của từng loại vật liệu/bản tin;

- Điện năng tiêu thụ của các dụng cụ, máy móc, thiết bị dùng điện được tính trên cơ sở công suất và định mức sử dụng dụng cụ, thiết bị, được tính theo công thức:

Định mức điện = (công suất thiết bị $\times$ số giờ sử dụng máy móc, thiết bị thực hiện 1 bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn) + 5% hao hụt.

đ) Các công việc chưa tính trong định mức là các công việc không được tính hao phí lao động, vật liệu, dụng cụ, thiết bị, máy móc trong Định mức này, gồm:

- Quan trắc, truyền và chia sẻ dữ liệu khí tượng thủy văn về nơi thực hiện dự báo, cảnh báo;

- Khảo sát đo đạc dữ liệu địa hình, mặt cắt ngang sông;

- Thiết lập mô hình, thiết lập phương án dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;

- Hiệu chỉnh và kiểm định mô hình trước khi được ứng dụng trong nghiệp vụ dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;

- Mua phần mềm dự báo, cảnh báo; các sản phẩm dự báo và các mô hình dự báo khí tượng thủy văn từ các cơ quan dự báo trong và ngoài nước;

- Thiết lập hoặc thu thập bản đồ mạng lưới trạm khí tượng thủy văn, bản đồ nguy cơ ngập lụt, bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất; các loại bản đồ thời tiết, các loại bản đồ địa hình;

- Xây dựng các phần mềm mã hóa và hiển thị dữ liệu khí tượng thủy văn;